

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH LAI CHÂU

Số: 3113 /CAT-PC08
V/v tham gia ý kiến vào
hồ sơ Dự thảo văn bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 26 tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đường bộ và Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an tỉnh đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ không tham gia kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Để đảm bảo quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Công an tỉnh kính đề nghị quý cơ quan qua nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến vào Hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Quy định điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ không tham gia kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu (*Gửi kèm theo dự thảo: Tờ trình, Quyết định ban hành quy định, tài liệu liên quan*).

Ý kiến tham gia của quý cơ quan đề nghị gửi về Công an tỉnh **trước ngày 20/4/2025** để tổng hợp.

Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải hồ sơ dự thảo quyết định lên mục “Lấy ý kiến về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

Công an tỉnh kính mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc CAT (b/c);
- Trang TTĐT CAT;
- Lưu: VT, PC08.



Đại tá Lê Anh Hưng

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, phạm vi hoạt của xe thô sơ, xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ không tham gia kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ không tham gia kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025.

2. Từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 04 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy

định về điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ trên địa bàn tỉnh Lai Châu
hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Cục CSGT - Bộ Công an;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UB MTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm TT - HN - NK tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, PC08.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương

QUY ĐỊNH

Điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ không tham gia kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày/.../2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phạm vi điều kiện, phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ không tham gia kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ không tham gia kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Quy định này không áp dụng đối với xe Cơ quan của Quân đội, Công an sử dụng thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Xe thô sơ bao gồm:

a) Xe đạp là xe có ít nhất hai bánh và vận hành do sức người thông qua bàn đạp hoặc tay quay;

b) Xe đạp máy, gồm cả xe đạp điện, là xe đạp có trợ lực từ động cơ, nguồn động lực từ động cơ bị ngắt khi người lái xe dừng đạp hoặc khi xe đạt tới tốc độ 25 km/h;

c) Xe xích lô;

d) Xe lăn dùng cho người khuyết tật;

đ) Xe vật nuôi kéo;

e) Xe tương tự các loại xe quy định tại khoản này.

2. Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ là xe có từ bốn bánh trở lên, chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có kết cấu để chở người, vận tốc thiết kế không lớn hơn 30 km/h, số người cho phép

chở tối đa 15 người (không kể người lái xe).

3. *Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ* là xe có từ bốn bánh trở lên, chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có kết cấu để chở hàng, có phần động cơ và thùng hàng lắp trên cùng một khung xe, có tối đa hai hàng ghế và chở tối đa 05 người (không kể người lái xe), vận tốc thiết kế không lớn hơn 60 km/h và khối lượng bản thân không lớn hơn 550 kg; trường hợp xe sử dụng động cơ điện thì có công suất động cơ không lớn hơn 15 kW;

4. *Hoạt động vận tải đường bộ bằng xe thô sơ* là hoạt động do tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ để vận tải người, hàng hoá trên đường bộ.

5. *Hoạt động vận tải nội bộ bằng xe bốn bánh có gắn động cơ* là hoạt động vận tải không kinh doanh, không thu tiền cước, chi phí vận tải được tính vào chi phí quản lý, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc dịch vụ của người vận tải; bao gồm hoạt động vận tải người nội bộ và hoạt động vận tải hàng hoá nội bộ và được quy định như sau:

a) Hoạt động vận tải người nội bộ bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là việc cơ quan, tổ chức sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ để vận tải cán bộ, công nhân viên, người lao động hoặc trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên của cơ quan, tổ chức đó;

b) Hoạt động vận tải hàng hoá nội bộ bằng xe bốn bánh có gắn động cơ là việc cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ để vận tải sản phẩm, hàng hóa do cơ quan, tổ chức, cá nhân đó sản xuất hoặc trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu, nhiên liệu để phục vụ quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc dịch vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.

Chương II

QUY ĐỊNH PHẠM VI ĐIỀU KIỆN, PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA XE THÔ SƠ, XE CHỞ HÀNG BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ, XE CHỞ NGƯỜI BỐN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ

Điều 4. Quy định về điều kiện hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

1. Điều kiện hoạt động của xe thô sơ

a) Các loại xe thô sơ được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ phải đảm bảo các điều kiện sau: Có hệ thống hãm, có hiệu lực; có bộ phận phát âm thanh cảnh báo (còi, chuông); có đèn chiếu sáng hoặc tấm phản quang ở phía trước, phía sau.

b) Các loại xe thô sơ được quy định tại điểm d, đ, e khoản 2 Điều 34 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, khi tham gia giao thông vào ban đêm phải có tấm phản quang hoặc đèn cảnh báo.

2. Điều kiện hoạt động của xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ

a) Xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ: Phải đáp ứng các điều kiện tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 25 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

b) Xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ: Phải đáp ứng các điều kiện tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 26 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

Điều 5. Quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ

1. Phạm vi hoạt động của xe thô sơ

Xe thô sơ và các loại xe tương tự được hoạt động trên tất cả các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trừ các tuyến, đoạn tuyến đường bộ có cấm biển báo cấm hoặc cấm biển hạn chế loại phương tiện hay thời gian hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Phạm vi hoạt động của xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ

a) Xe chở hàng bồn bánh có gắn động cơ, xe chở người bồn bánh có gắn động cơ được hoạt động trên tất cả các tuyến, đoạn tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trừ các tuyến, đoạn tuyến đường bộ có biển báo cấm hoặc hạn chế loại phương tiện hay thời gian hoạt động theo quy định của pháp luật.

b) Không sử dụng xe bồn bánh có gắn động cơ để vận tải hàng hóa nội bộ, người nội bộ hoạt động trên các tuyến đường có độ dốc dọc trên 10%.

c) Không sử dụng xe chở người bồn bánh có gắn động cơ để đưa đón trẻ em mầm non, học sinh hoạt động trên các tuyến đường cấp V và cấp VI miền núi.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh cấp huyện căn cứ tình hình thực tế của địa phương để tổ chức lắp đặt biển báo các loại trên các tuyến đường do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý phù hợp với nội dung tại Điều 5 của Quyết định này đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tại địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình trạng hoạt động xe thô sơ trên địa bàn.

3. Định kỳ, trước ngày 15 tháng 01 hàng năm báo cáo Công an tỉnh về tình hình hoạt động bằng xe thô sơ của năm trước trên địa bàn; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của các cơ quan chức năng.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông và Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cảnh sát trật tự phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Quy định này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Sở Giao thông vận tải

a) Tổ chức cấp đổi phù hiệu “XE NỘI BỘ”, quản lý hoạt động xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ theo quy định tại Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

b) Tổ chức lắp đặt biển báo các loại trên các tuyến đường được giao quản lý quản lý phù hợp với nội dung tại Điều 5 của Quyết định này đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai, tuyên truyền, phổ biến Quy định này tới các cơ sở giáo dục có hoạt động vận chuyển học sinh, sinh viên hoặc trẻ em mầm non của đơn vị mình bằng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

4. Các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan đoàn thể theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ hoạt động trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng, điều khiển xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ

Sử dụng xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phải đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và Quy định này.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức thực hiện Quy định này, định kỳ, trước ngày 30 tháng 01 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Công an tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.